TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2025/HS-ST Ngày 18-12-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện và bà Lò Thị Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Tại điểm cầu thành phần phân trại tại giam khu vực Sông Mã - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La.

***- Kiểm sát viên*:** Ông Lầu Bá Khải.

- Thư ký Toà án: Bà Lý Thị Thùy Linh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sĩ thuộc phân trại tại giam khu vực Sông Mã - Công an tỉnh Sơn La: Ông Trịnh Thanh Tùng, ông Lò Văn Khánh.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tại giam khu vực Sông Mã - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn L, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1989, tại xã C, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn P và bà Lò Thị P; bị cáo có vợ là Lò Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2025 đến nay. Tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lò Thị H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/8/2025 tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với Phòng nghiệp vụ Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, Công an xã C, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản N, xã C, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra về ma túy với Lò Văn L (có lý lịch như trên) đã phát hiện Lò Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng. Lò Văn L khai 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng là hồng phiến, cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Lò Văn L về Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương để điều tra làm rõ, tạm giữ của Lò Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu sơn xanh - đen, không gắn biển kiểm soát.

Ngày 20/8/2025, Đồn Biên phòng cửa khẩu C đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Lò Văn L, kết quả: 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 0,13 gam, lấy toàn bộ 0,13 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "L". Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1004 ngày 22/8/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,13 gam, Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lò Văn L khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/8/2025 Lò Văn L điều khiển xe mô tô từ nhà ở bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La đi lên nương của gia đình thuộc bản N, xã C, tỉnh Sơn La để phun thuốc trừ sâu, trên đường đi thuộc bản N, xã C, L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 02 viên hồng phiến với giá 50.000đ. Sau khi mua được hồng phiến L đi vào bụi cây ven đường sử dụng hết 01 viên hồng phiến bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sau khi sử dụng ma túy xong L vứt bật lửa và giấy bạc rồi nhặt mảnh nilon màu xanh gói 01 viên hồng phiến còn lại cất trong túi áo ngực bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe đi lên nương để phun thuốc trừ sâu, khi đang đi trên đường thuộc bản N, xã C, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với Phòng nghiệp vụ Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, Công an xã C, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-KV3 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lò Văn L từ 03 năm đến 03 năm 04 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ: Vật chứng lưu kho vụ: Lò Văn L, sinh năm 1989, trú tại bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh.

Trả lại cho chị Lò Thị H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Waves màu xanh đen, số khung RLHCI 2079Y516934, xe không có biển kiểm soát, số máy: Bị mờ không kiểm tra được (xe cũ, đã qua sử dụng)

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên toà bị cáo Lò Văn L thừa nhận hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/8/2025, Lò Văn L đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,13 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ: Vật chứng lưu kho vụ: Lò Văn L, sinh năm 1989, trú tại bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave s màu xanh đen, số khung RLHCI 2079Y516934, xe không có biển kiểm soát, số máy: Bị mờ không kiểm tra được (xe cũ, đã qua sử dụng). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là tài sản chung của vợ, chồng Lò Văn L, Lò Thị H việc bị cáo Lò Văn L sử dụng xe dùng làm phương tiện thực hiện phạm tội chị Lò Thị H không biết và không liên quan. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần trả lại cho chị Lò Thị H.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn L ngày 20/8/2025. Quá trình điều tra, xác minh bị cáo không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[9] Xét thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ: Vật chứng lưu kho vụ: Lò Văn L, sinh năm 1989, trú tại bản Ỏ, xã C, tỉnh Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh.

Trả lại cho chị Lò Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave s màu xanh đen, số khung RLHCI 2079Y516934, xe không có biển kiểm soát, số máy: Bị mờ không kiểm tra được (xe cũ, đã qua sử dụng)

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và phòng thi hành án dân sư khu vực 3 – Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/12/2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên